

Số: 138/KH-UBND

Kỳ Khang, ngày 31 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Kỳ Khang

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; Kế hoạch 213/KH-UBND ngày 23/04/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về Kế hoạch tăng cường, đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

UBND xã Kỳ Khang ban hành Kế hoạch tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Kỳ Khang như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu

- Hoàn thiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thiện CSDL đất đai trong năm 2026 theo mục tiêu của Nghị quyết số 79-NQ/TW;
- Tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm;

- Đưa CSDL đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử;

- Phấn đấu đến hết năm 2026, 100% thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

- Hoàn thiện đồng bộ khung pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu, thông tin đất đai để xây dựng và phát triển thị trường dữ liệu về đất đai.

2. Yêu cầu

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai;

- Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng, hoàn thiện được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng;

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa trong CSDL quốc gia về đất đai;

- Rà soát, nghiên cứu và đề xuất quy định về quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu, thông tin đất đai để xây dựng và phát triển thị trường dữ liệu, sàn giao dịch dữ liệu về đất đai;

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về đất đai;

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ cấp tỉnh đến cấp xã theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

II. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Rà soát, bổ sung dữ liệu không gian, hồ sơ quết, nhập bổ sung thông tin đối với **4.328** thửa đất đang thiếu các trường thông tin theo hướng dẫn của Cục Quản lý đất đai - Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Thời gian hoàn thành: Hoàn thành trước ngày 15/9/2026.

2. Thu thập bổ sung thông tin về chủ sử dụng đất của **3.794** thửa đất đang thiếu mã định danh, thông tin chủ sử dụng đất đã đối khớp với Cơ sở dữ liệu quốc

gia về dân cư nhưng đang sai lệch thông tin hoặc không tìm thấy trên CSDL dân cư (*họ và tên, ngày tháng năm sinh, thẻ Căn cước/CCCD, địa chỉ thường trú*).

Thời gian hoàn thành: Hoàn thành trước ngày 15/9/2026.

3. Rà soát, thực hiện kê khai đăng ký và gửi hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện cập nhật, tích hợp vào CSDL đất đai đối với **8.855** thửa đất thuộc UBND xã quản lý theo Điều 217 Luật Đất đai năm 2024.

Thời gian gửi hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai trước ngày 30/8/2026.

4. Thực hiện rà soát để xác định đúng chủ sử dụng đất đối với **10.537** thửa đất quy chủ hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhưng chưa kê khai đăng ký, cấp giấy chứng nhận; hướng dẫn người sử dụng đất lập hồ sơ kê khai đăng ký đất đai lần đầu. Tổ chức kiểm tra, xét duyệt: Trường hợp đủ điều kiện thì cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất; trường hợp chưa đủ điều kiện hoặc không có nhu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì ban hành thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai. Thực hiện scan (quét) hồ sơ và giao nộp kết quả đăng ký cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực để kiểm tra, đối soát, cập nhật CSDL đất đai.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện cuốn chiếu theo từng đợt, giao nộp sản phẩm cho VP ĐKĐT vào ngày thứ 5 hằng tuần; hoàn thành trước ngày 30/10/2026.

5. Phối hợp với VP ĐKĐT thực hiện đo đạc chỉnh lý, cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu đối với các thửa đã giao đất theo quy hoạch chi tiết các khu dân cư nhưng chưa cập nhật dữ liệu không gian, các thửa đất chưa có dữ liệu không gian khác.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/10/2026.

6. Duy trì, cập nhật, quản lý và khai thác 20.893 thửa đất đã bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống”; kịp thời cập nhật biến động, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính về đất đai.

Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên khi có phát sinh

Có Phụ lục chi tiết kèm theo.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ.

1. Phòng Kinh tế:

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện Kế hoạch.
- Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.
- Chủ trì rà soát, thống kê, phân loại hiện trạng cơ sở dữ liệu đất đai.
- Lập danh sách cụ thể từng nhóm thửa đất theo từng thôn.
- Chủ trì phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Kỳ Anh trong đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, hoàn thiện hồ sơ địa chính và cập nhật dữ liệu.
- Hướng dẫn Ban cán sự các thôn rà soát, lập danh sách và vận động người dân cung cấp đăng ký đất đai và cung cấp hồ sơ.
- Theo dõi tiến độ thực hiện tại 15/15 thôn.
- Thiết lập bảng theo dõi tiến độ, xác định rõ số lượng hồ sơ đã tiếp nhận, đã xử lý, còn tồn đọng và nguyên nhân.

- Hằng tuần tổng hợp tiến độ trong giai đoạn cao điểm; kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo xử lý các trường hợp chậm tiến độ.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, báo cáo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh để được hướng dẫn.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Công an xã:

- Phối hợp đối soát, xác thực thông tin người sử dụng đất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ làm giàu, làm sạch dữ liệu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ việc khai thác, sử dụng các phương thức điện tử phù hợp trong thu thập, xác thực thông tin theo thẩm quyền.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp xử lý các trường hợp có dấu hiệu giả mạo, sử dụng giấy tờ không hợp pháp hoặc cung cấp thông tin sai sự thật theo quy định.

- Phối hợp xây dựng phương án phòng ngừa, ứng phó khi xảy ra sự cố an toàn thông tin.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã:

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch.

- Phối hợp theo dõi việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên môi trường điện tử.

- Bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ việc tiếp nhận, tổng hợp và xử lý thông tin theo yêu cầu.

- Phối hợp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo.

- Phối hợp kiểm tra tiến độ và đôn đốc các bộ phận thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Phòng Văn hóa – Xã hội.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các phương tiện thông tin phù hợp.

- Tập trung tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc hoàn thiện dữ liệu đất đai.

- Tuyên truyền để người dân hiểu rõ việc cung cấp thông tin, hồ sơ là nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.

- Phối hợp xây dựng các nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp từng nhóm đối tượng.

5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân. Hỗ trợ tổng hợp các phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến quá trình thực hiện.

6. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Kỳ Anh:

Đề nghị phối hợp với UBND xã:

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai và cập nhật hồ sơ địa chính.
- Cung cấp, phối hợp rà soát, đối chiếu dữ liệu đất đai theo phạm vi, thẩm quyền.
- Hỗ trợ xử lý các trường hợp dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính chưa thống nhất.
- Thực hiện hoặc phối hợp thực hiện đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính theo quy định.
- Kiểm tra, xác nhận, nghiệm thu kết quả theo thẩm quyền.
- Hướng dẫn cập nhật, chỉnh lý và đồng bộ dữ liệu đất đai.
- Phối hợp giải quyết các trường hợp hồ sơ phức tạp, tồn đọng, có vướng mắc về chuyên môn, nghiệp vụ.

7. Đoàn công tác theo Quyết định số 187-QĐ/ĐU ngày 06/7/2026 của Đảng ủy xã Kỳ Khang.

- Phối hợp với UBND xã, Phòng Kinh tế và Ban cán sự các thôn tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân.
- Trực tiếp bám địa bàn, nắm tình hình, đôn đốc việc triển khai tại các thôn được phân công.
- Hỗ trợ rà soát danh sách hộ gia đình, cá nhân có thửa đất chưa có dữ liệu hoặc dữ liệu chưa đầy đủ.
- Vận động người dân cung cấp hồ sơ, Giấy chứng nhận và thông tin cần thiết.
- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, trường hợp người dân chưa đồng thuận hoặc có tranh chấp để UBND xã xem xét, xử lý.
- Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và UBND xã về tiến độ phối hợp tại địa bàn được phân công.

8. Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện Kế hoạch.
- Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các cuộc họp, sinh hoạt của tổ chức.
- Vận động người dân chủ động cung cấp thông tin, hồ sơ đất đai.
- Phối hợp giám sát việc thực hiện, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, kiến nghị chính đáng của nhân dân.
- Phối hợp vận động, giải thích đối với các trường hợp chưa hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

9. Ban cán sự 15 thôn:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, ý nghĩa và yêu cầu của Kế hoạch.
- Rà soát, lập danh sách hộ gia đình, cá nhân có thửa đất chưa có dữ liệu hoặc dữ liệu chưa đầy đủ, chính xác;
- Phối hợp kiểm tra, nguồn gốc các thửa đất chưa được kê khai đăng ký, đảm bảo nguyên tắc đúng chủ sử dụng, đúng nguồn gốc sử dụng đất.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Đoàn công tác phân loại hồ sơ theo từng nhóm.

- Vận động người dân cung cấp Giấy chứng nhận, giấy tờ tùy thân và tài liệu liên quan theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp xác minh hiện trạng, ranh giới, quá trình sử dụng đất khi được yêu cầu.

- Chủ động lập danh sách các trường hợp: Không có Giấy chứng nhận; Giấy chứng nhận có thông tin không thống nhất; Có thay đổi chủ sử dụng; Có thay đổi diện tích, ranh giới; Có tranh chấp; Không xác định được nguồn gốc sử dụng đất; Không phối hợp cung cấp thông tin.

- Kịp thời báo cáo UBND xã các trường hợp khó khăn, phức tạp để xử lý.

- Chịu trách nhiệm về công tác tuyên truyền, vận động và phối hợp rà soát tại địa bàn thôn.

10. Trách nhiệm của người dân, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất

- Phối hợp cung cấp thông tin, hồ sơ, Giấy chứng nhận và các tài liệu liên quan theo yêu cầu hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ động phản ánh khi phát hiện thông tin đất đai của mình chưa chính xác.

- Phối hợp xác minh ranh giới, hiện trạng sử dụng đất khi có yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các thông tin, giấy tờ do mình cung cấp theo quy định.

- Thực hiện các thủ tục đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động khi đủ điều kiện.

V. CƠ CHẾ KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC VÀ BÁO CÁO

1. Kiểm tra, đôn đốc

UBND xã tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện tại các thôn; tập trung kiểm tra những địa bàn có khối lượng lớn, tỷ lệ hoàn thành thấp hoặc phát sinh nhiều trường hợp khó khăn.

Phòng Kinh tế là đầu mối theo dõi, tổng hợp tiến độ và tham mưu UBND xã tổ chức giao ban định kỳ.

Trong thời gian cao điểm, thực hiện đánh giá tiến độ hằng tuần; kịp thời biểu dương các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và nhắc nhở, chấn chỉnh các đơn vị thực hiện chậm.

2. Chế độ báo cáo

- Ban cán sự các thôn báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế theo định kỳ hằng tuần hoặc khi có yêu cầu.

- Các bộ phận chuyên môn báo cáo tiến độ, khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Phòng Kinh tế tổng hợp báo cáo UBND xã định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

- Báo cáo phải thể hiện rõ: Tổng số thửa đã rà soát; Số thửa đã hoàn thiện; Số thửa còn thiếu dữ liệu; Số hồ sơ đã tiếp nhận; Số hồ sơ đã xử lý; Số hồ sơ chưa xử lý và nguyên nhân; Kết quả đo đạc, chỉnh lý; Kết quả đồng bộ dữ liệu; Khó khăn, vướng mắc; Kiến nghị, đề xuất.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định hiện hành.

Đối với những nhiệm vụ cần kinh phí nhưng vượt khả năng cân đối của ngân sách xã, Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với các bộ phận liên quan tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, bộ phận chuyên môn; Công an xã; Trung tâm dịch vụ tổng hợp; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Kỳ Anh; Đoàn công tác; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã; Ban cán sự 15 thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2. Phòng Kinh tế là cơ quan thường trực, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; chủ động tham mưu UBND xã xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vấn đề vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, bộ phận và thôn kịp thời báo cáo UBND xã qua Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

4. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn, Ban cán sự các thôn và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý đất đai và chuyển đổi số năm 2026.

5. Kết quả thực hiện Kế hoạch là một trong những cơ sở để đánh giá trách nhiệm, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận, đơn vị và địa bàn được phân công.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, bộ phận và Ban cán sự các thôn phản ánh về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp, xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- BCS các thôn;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Thúy Anh